

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E13
CATALOGUE MÔ - TƠ ĐỂ
HONDA FUTURE 125 FI

Sơ đồ EPC · CATALOGUE FUTURE 125 FI (2021+) · Dùng cho
HONDA FUTURE (2021)

Sơ đồ online:

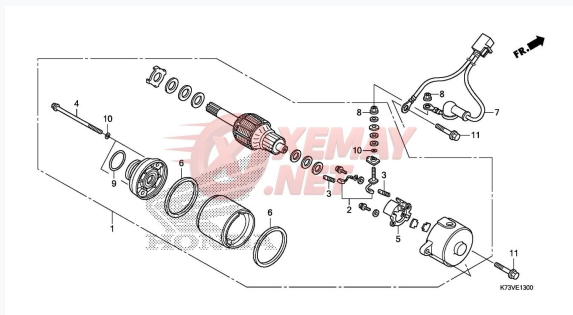
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e13-catalogue-mo-to-d-e-honda-future-125-fi--EPCDOV0001981> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 12 chi tiết	Có giá tham khảo: 12/12	Tổng giá trị: 1,294,312đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ -
TƠ ĐỂ HONDA FUTURE 125 FI



Mã EPC	EPCDOV0001981
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	FUTURE
Năm SX	2021
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE FUTURE 125 FI (2021+)
Số phụ tùng	12 chi tiết
Tổng giá trị	1,294,312đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (12 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ - TƠ ĐỂ HONDA FUTURE 125 FI**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm mô-tơ để 31200-KPW-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	31200KPW901	1	848,848đ
2	Chổi than 31201-KPW-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125	31201KPW901	1	51,737đ
2	Bộ chổi than máy để 31201-KVS-J01 HONDA CB 150, FUTURE 125, SUPER CUB	31201KVSJ01	1	158,772đ
3	Lò xo chổi than 31204-KG8-004 HONDA AIR BLADE 110, CB 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	31204KG8004	1	18,090đ
4	Bu lông 31205-KPW-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	31205KPW901	1	25,326đ
5	Cụm giữ chổi than 31206-KPW-901 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB	31206KPW901	1	30,148đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Phốt O 31207-MBE-008 HONDA CB 150, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SUPER CUB, WINNER R	31207MBE008	1	25,326đ
7	Nhánh dây điện mô tơ để 32410-KYZ-G00 HONDA FUTURE 125	32410KYZG00	1	70,941đ
8	Đai ốc đệm 6mm 90071-MB0-000 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WINNER R	90071MB0000	1	25,326đ
9	Phốt O 24.4x3.1 91309-425-003 HONDA FUTURE, SH	91309425003	1	18,090đ
10	Phốt O 91320-MB0-000 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WINNER R	91320MB0000	1	10,854đ
11	Bu lông 6x25 95701-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010602500	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng FUTURE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e13-catalogue-mo-to-de-honda-future-125-fi--EPCDOV0001981> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ - TƠ ĐẠ HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0001981). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e13-catalogue-mo-to-de-honda-future-125-fi--EPCDOV0001981>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ - TƠ ĐẠ HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0001981)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e13-catalogue-mo-to-de-honda-future-125-fi--EPCDOV0001981>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ - TƠ ĐỀ HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0001981)." Cập nhật 2026-08-07.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e13-catalogue-mo-to-de-honda-future-125-fi--EPCDOV0001981>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E13 CATALOGUE MÔ -
TƠ ĐỀ HONDA FUTURE 125 FI (EPCDOV0001981)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.